TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 30/2022/HS-ST Ngày: 12-4-2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Quỳnh Nga

Bà Nguyễn Thị Thọ

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Vũ Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa***: Ông Cao Nguyên Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2022/TLST-HS ngày 30/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST-HS ngày 31/3/2022 đối với bị cáo:

Bùi Minh V, tên gọi khác: Không, sinh năm 1996 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Bùi Minh D, sinh năm 1971, Mẹ: Lâm Thị C (tên gọi khác: P), sinh năm 1964; Bị cáo có vợ là Lê Thị Cẩm H, sinh năm 2001 và có 02 con sinh năm 2018 và 2019;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 28/2013/HSST ngày 18/9/2013 Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 15/12/2021, tạm giam ngày 24/12/2021 (Có mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Nhà nghỉ T, QL51, Kp A2, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 20 ngày 15/12/2021 tại nhà nghỉ T (QL51, khu phố 2, phường P, thành phố B), Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phối hợp với Phòng PCTPMT Bộ tư lệnh vùng 3 Cảnh sát biển, Công an phường P, thành phố B phát hiện, bắt quả tang Bùi Minh V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt; 01 điện thoại di động màu xanh có chữ Vivo, số máy IMEI 860671058787950; 01 xe mô tô BS 72H1 – 250.08 (BL 27, 30, 31)

Quá trình điều tra, bị cáo V khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên vào khoảng 09 giờ ngày 15/12/2021, V điền khiển xe mô tô đi đến ngã 3 Chợ Bến thuộc xã A, huyện L thì gặp và mua của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch một gói ma túy đá với giá 2.000.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua xong, V đi uống cà phê rồi mang số ma túy trên đến nhà nghỉ T để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ số ma túy và các vật dụng liên quan. Qua xét nghiệm nhanh thì V dương tính với chất ma túy Methamphetamine. (BL 29)

Tại bản kết luận giám định số 05/KLGĐ-PC09-Đ2-MT ngày 22/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu kết luận:

1. " Mẫu kết tinh không màu trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín, được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an phường P – Công an thành phố B, gửi đến giám định có khối lượng là 4,9915 gam là ma túy, loại Methamphetamine. (BL 22)

Việc thu giữ và xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã thu giữ số ma túy trong vụ án; 01 điện thoại di động hiệu Vivo; 01 xe mô tô BS 72H1 – 250.08, tất cả số vật chứng trên hiện đã chuyển Cơ quan thi hành án chờ xử lý.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho V, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố B tiếp tục làm rõ để xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSBR ngày 29/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa đã truy tố Bùi Minh V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra bị cáo V không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về kết luận giám định hay các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Minh V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Minh V từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ; tịch thu sung công 01 xe mô tô BS 72H1 – 250.08; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Vivo.

Ý kiến của bị cáo và lời nói sau cùng: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm, chỉ đề đạt Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và đã được công bố tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 13 giờ 20 ngày 15/12/2021, tại nhà nghỉ T, Phòng PCTPMT Bộ tư lệnh vùng 3 Cảnh sát biển kết hợp với lực lượng Công an thành phố B, Công an phường P kiểm tra đã phát hiện và bắt giữ Bùi Minh V là đối tượng nghiện có hành vi tàng trữ trái phép 4,9915 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Bùi Minh V đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước; những tác hại và hậu quả của ma túy là rất lớn đối với xã hội, ngoài ra ma túy cũng là nguyên nhân của nhiều tội phạm khác, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Về nhân thân của bị cáo đã từng bị kết án, được giáo dục cải tạo nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện cho bản thân. Vì vậy, lần phạm tội này cũng cần có một hình phạt đủ sức răn đe nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; hoàn cảnh gia đình bản thân có hai con còn nhỏ, đang tuổi chăm sóc ăn học. Vì vậy, khi lượng hình cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy là tang vật trong vụ án cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 xe mô tô BS 72H1 – 250.080, đứng tên Bùi Minh V, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công; 01 điện thoại di động hiệu Vivo là tài sản cá nhân, không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo V, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố B tiếp tục làm rõ để xử lý sau.

[8] Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Minh V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Bùi Minh V 04 năm tù (Bốn năm tù), thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy được niêm phong trong bì thư đánh số 05 ngày 22/12/2021; Tịch thu sung công một xe mô tô hiệu Wave, màu trắng BS 72H1 – 250.08 (số máy JA 39E0505069, số khung RLHJA3908HY529912); Trả lại cho bị cáo Bùi Minh V một điện thoại di động hiệu Vivo (số Imei 860671058787950).

(Vật chứng nêu trên lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B theo biên bản giao nhận ngày 29/3/2022).

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Bùi Minh V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Hoàng Anh

Nơi nhận:
- TAND; VKSND tỉnh BRVT;
- VKSND, Công an thành phố B;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BRVT;
- THADS thành phố B;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.